

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Khuyến công địa phương năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Công Thương tại Tờ trình số 45/TTr-SCT ngày 14/7/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung của Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh thực hiện trong năm 2026. Bám sát mục tiêu, định hướng chương trình khuyến công của Bộ Công Thương và chính sách hỗ trợ của tỉnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN) một cách bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế và góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công theo hướng kết hợp giữa Nhà nước với doanh nghiệp, theo chuỗi ngành hàng, chuyển đổi số; tăng cường hỗ trợ ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ các ngành thâm dụng tài nguyên và lao động sang các ngành thâm dụng vốn và công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của các sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT).

- Khuyến khích, hỗ trợ sản xuất và tiêu dùng bền vững hướng đến các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp carbon thấp gắn với bảo vệ môi trường, thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở CNNT nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với các tiêu chuẩn thị trường quốc tế và tham gia vào các chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu; ưu tiên hỗ trợ sản xuất các sản phẩm chủ lực, có tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tăng tỷ trọng chế biến sâu trong các sản phẩm CNNT, gia tăng giá trị và hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm CNNT trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở CNNT thuận lợi trong tiếp cận các cơ hội phát triển kinh tế số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số của các cơ sở CNNT, nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh và thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế; tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững.

2. Yêu cầu

- Hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.
- Các đề án hỗ trợ khuyến công phải có tác động lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển CN-TTCN trên địa bàn.
- Nội dung nhiệm vụ, đề án khuyến công địa phương phải phù hợp với quy định của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về khuyến công (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025), Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024); Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG NĂM 2026

1. Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT

- Hỗ trợ tổ chức 03 lớp tập huấn (bình quân mỗi lớp cho từ 04-05 xã, phường) nhằm nâng cao năng lực quản lý cho khoảng 300 học viên tham gia các khóa bồi dưỡng kiến thức về khởi sự và quản trị doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm, chuyển đổi số gắn với phổ biến các chính sách về hỗ trợ phát triển CN-TTCN.

2. Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất CN-TTCN

- Hỗ trợ khoảng 03-05 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất CN-TTCN. Tập trung hỗ trợ theo hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng cường hỗ trợ xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đăng ký, bảo hộ và phát triển tài sản trí tuệ (nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý...) nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đẩy mạnh chế biến sâu và hoàn thiện các công đoạn chiết tách, sấy khô, đóng chai, đóng gói đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản gắn với các sản phẩm đặc sản, sản phẩm có lợi thế của tỉnh Hà Tĩnh (sản phẩm từ nhung hươu, trầm hương, nước mắm và các sản phẩm hải sản chế biến...); ưu tiên hỗ trợ đối với các cơ sở CNNT di dời vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao năng lực quản lý và năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách tỉnh đã cấp từ nguồn kinh phí sự nghiệp Công Thương năm 2026 tại Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh

về việc giao dự toán ngân sách năm 2026 cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh. Kinh phí được phân bổ (sau khi trừ tiết kiệm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ) là 1.539 triệu đồng.

Mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương năm 2026 từ nguồn ngân sách nhà nước do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục các đề án khuyến công địa phương đảm bảo theo đúng mục đích, yêu cầu đề ra tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan phân bổ, tham mưu phân bổ dự toán kinh phí cho các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công địa phương năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, soát xét, tham mưu các nội dung liên quan đến mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công năm 2026 để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu Kế hoạch đề ra, đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Kiểm tra, quyết toán kinh phí thực hiện chương trình theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn Sở Công Thương thực hiện việc quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND xã, phường

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Công Thương để triển khai thực hiện Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2026 có hiệu quả, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: CT, TC, NNMT, KHCHN;
- UBND các xã, phường;
- CVP, Phó CVP theo dõi lĩnh vực;
- Trung tâm TT và XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT, KT₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà

PHỤ LỤC
TỔNG HỢP NỘI DUNG KHUYẾN CÔNG ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung hỗ trợ	Sản phẩm chủ yếu/ đơn vị tính	Số tiền dự kiến hỗ trợ (Triệu đồng)	Căn cứ lập dự toán kinh phí	Kết quả dự kiến đạt được
I	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất CN-TTCN		1.349		
1	Hỗ trợ khoảng 03-05 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất CN-TTCN.	03-05 đề án	1.349	- Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024). - Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.	Dự kiến hỗ trợ khoảng 03-05 cơ sở, với mức hỗ trợ tối đa khoảng 300 triệu đồng/cơ sở.
II	Hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT		120		

1	Hỗ trợ tổ chức các lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, kiến thức về thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm, chuyển đổi số gắn với phổ biến các chính sách về hỗ trợ phát triển CN-TTCN.	03 lớp	120	- Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024); - Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 156/2025/NQ-HĐND ngày 24/7/2025). - Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.	Dự kiến tổ chức 03 lớp (bình quân mỗi lớp từ 04-05 xã phường) cho khoảng 300 học viên tham gia (100 học viên/lớp), với kinh phí hỗ trợ thực hiện 40 triệu đồng/lớp.
III	Chi nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công		70		
1	Chi phí quản lý kinh phí khuyến công (1,5%)		24	- Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày	Hỗ trợ 1,5% kinh phí thực hiện đối với cơ quan quản lý khuyến công và 3% đối với tổ chức dịch vụ khuyến
2	Chi phí quản lý đề án khuyến công (3%)		46		

				28/8/2024); Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 156/2025/NQ-HĐND ngày 24/7/2025). - Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/5/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.	công/tổng kinh phí thực hiện khuyến công.
	Tổng cộng		1.539		
<i>(Một tỷ, năm trăm ba mươi chín triệu đồng)</i>					

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH